

Số:557 /KH-PTDTNT THPTMN

Mường Nhé, ngày 23 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật
năm học 2026-2027

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Công văn số 7366/BTP-PB&TG ngày 21/9/2026 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nội dung về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Công văn số 8487/UBND-NC ngày 25/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nội dung về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình MTQG;

Căn cứ Kế hoạch số 8806/KH-UBND ngày 03/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 4481/SGDDT-VP ngày 02/10/2026 của Sở GDĐT V/v triển khai thực hiện nội dung về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 4692/KH-SGDĐT ngày 14/10/2026, Kế hoạch Triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên;

Trường PTDTNT THPT Mường Nhé xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm học 2026–2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Trang bị cho học sinh những kiến thức pháp luật cơ bản, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi học sinh THPT, đặc điểm học sinh dân tộc thiểu số và môi trường giáo dục nội trú.

- Hình thành cho học sinh ý thức “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”, biết tôn trọng pháp luật, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân.

- Góp phần phòng ngừa, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, vi phạm an toàn giao thông, vi phạm trên môi trường mạng và các hành vi gây mất an toàn trong trường học.

- Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

2. Yêu cầu

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và phù hợp với từng đối tượng.

- Nội dung tuyên truyền phải chính xác, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; ưu tiên các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và đời sống của học sinh.

- Kết hợp phổ biến pháp luật trực tiếp với lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động trải nghiệm, hoạt động Đoàn Thanh niên và các hoạt động tập thể.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác các nguồn học liệu pháp luật chính thống.

- Chú trọng học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; sử dụng hình thức tuyên truyền phù hợp với trình độ nhận thức, đặc điểm văn hóa và điều kiện thực tế của học sinh.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường.

2. Học sinh Trường PTDTNT THPT Mường Nhé.

3. Cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NỘI DUNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Đối với viên chức, người lao động

Tập trung phổ biến:

- Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các quy định pháp luật liên quan đến ngành Giáo dục và hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của viên chức, người lao động.

- Pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Quy định về bảo vệ trẻ em, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

- Pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Pháp luật về an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và y tế trường học.

- Quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng và sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm.

2. Đối với học sinh

Tập trung vào các nhóm nội dung:

a) Hiến pháp và quyền, nghĩa vụ của công dân

- Những nội dung cơ bản của Hiến pháp.
- Quyền và nghĩa vụ của công dân.
- Quyền, bổn phận của trẻ em.
- Trách nhiệm của học sinh đối với gia đình, nhà trường và xã hội.

b) Pháp luật về giáo dục

- Quyền và nghĩa vụ của học sinh.
- Nội quy, quy chế của nhà trường.
- Quy định về khen thưởng, kỷ luật học sinh.
- Trách nhiệm giữ gìn tài sản công, cơ sở vật chất nhà trường.

c) An toàn giao thông

- Quy định về người tham gia giao thông.
- Đội mũ bảo hiểm khi đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.
- Không điều khiển phương tiện khi chưa đủ điều kiện theo quy định.
- Phòng ngừa tai nạn giao thông và xây dựng văn hóa giao thông học đường.

d) Phòng, chống bạo lực học đường

- Nhận diện hành vi bạo lực học đường.
- Phòng ngừa đánh nhau, gây rối, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.
- Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn và tìm kiếm sự hỗ trợ khi có nguy cơ xảy ra bạo lực.

đ) Phòng, chống ma túy và tệ nạn xã hội

- Tác hại của ma túy và các chất gây nghiện.
- Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống ma túy.
- Phòng ngừa việc bị lôi kéo, dụ dỗ vào các hành vi vi phạm pháp luật.

e) Pháp luật về an ninh mạng

- Sử dụng mạng xã hội đúng quy định.
- Không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật, xúc phạm người khác.
- Bảo vệ tài khoản, thông tin cá nhân.
- Phòng ngừa lừa đảo trên môi trường mạng.

g) Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

- Kiến thức cơ bản về phòng cháy, chữa cháy.
- Kỹ năng xử lý khi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn.
- Quy định về an toàn trong khu nội trú, phòng ở, bếp ăn và khu vực học tập.

h) Pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, luật hôn nhân, gia đình, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, mua bán người, sức khỏe sinh sản vị thành niên

- Quyền được bảo vệ của trẻ em.
- Nhận diện các hành vi xâm hại.
- Kỹ năng tự bảo vệ và tìm kiếm sự giúp đỡ.
- Sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.
- Tệ nạn mua bán người.

i) Pháp luật về bảo vệ môi trường

- Không xả rác, gây ô nhiễm môi trường.
- Tiết kiệm điện, nước.
- Phân loại, thu gom và xử lý rác thải đúng quy định.

k) Pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo

- Chính sách dân tộc của Nhà nước.
- Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
- Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa, tín ngưỡng.
- Không lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất đoàn kết trong học sinh.

IV. HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tổ chức tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt dưới cờ.
2. Tổ chức các buổi ngoại khóa, chuyên đề pháp luật.
3. Lồng ghép nội dung pháp luật trong các môn học và hoạt động giáo dục.
4. Tuyên truyền thông qua sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, hoạt động trải nghiệm.
5. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tiếp hoặc trực tuyến.
6. Xây dựng chuyên mục “Mỗi tuần một quy định pháp luật” trên bảng tin, website hoặc các kênh thông tin chính thức của nhà trường.
7. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11.
8. Phối hợp với Công an, cơ quan tư pháp, cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền pháp luật cho học sinh.
9. Khai thác các tài liệu, video, infographic, câu hỏi tình huống và nguồn học liệu pháp luật chính thống trên môi trường số.
10. Tổ chức các hoạt động thực hành, xử lý tình huống giả định để học sinh vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tế.

V. CHỈ TIÊU

1. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ công tác.

2. 100% học sinh được phổ biến, giáo dục pháp luật ít nhất theo các chuyên đề trọng tâm trong năm học.

3. 100% lớp tổ chức tuyên truyền pháp luật thông qua sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục phù hợp.

4. 100% học sinh được tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy, phòng cháy chữa cháy, Luật Hôn nhân và Gia đình, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, mua bán người và an toàn trên môi trường mạng.

5. 100% học sinh được tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của học sinh, nội quy và quy định của nhà trường.

6. Phân đấu hạn chế đến mức thấp nhất các vụ việc học sinh vi phạm pháp luật, nội quy trường học và các quy định về an toàn.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động của nhà trường theo quy định để phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện theo quy định hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong toàn trường.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn trường và các bộ phận liên quan.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật.
- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Các tổ chuyên môn

- Chủ động lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật trong môn học và hoạt động giáo dục phù hợp (GDKT&PL; Hoạt động TNHN,...).
- Khuyến khích giáo viên sử dụng tình huống thực tiễn, câu hỏi pháp luật để học sinh vận dụng kiến thức.
- Phối hợp thực hiện các chuyên đề pháp luật theo kế hoạch.

3. Tổ Văn phòng

- Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch.
- Theo dõi, tổng hợp hồ sơ, tài liệu và kết quả thực hiện.
- Cập nhật các văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động của nhà trường.

- Phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động PBGDPL.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở học sinh thực hiện pháp luật và nội quy nhà trường.
- Nắm bắt tình hình tư tưởng, quan hệ bạn bè, việc chấp hành nội quy của học sinh.
- Phối hợp với cha mẹ học sinh trong giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.
- Kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu các trường hợp có dấu hiệu vi phạm hoặc có nguy cơ mất an toàn.

5. Đoàn Thanh niên

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hội thi, diễn đàn, sân khấu hóa về pháp luật.
- Tuyên truyền pháp luật trong đoàn viên, thanh niên.
- Phối hợp tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam và các hoạt động hưởng ứng theo hướng dẫn của cấp trên.

6. Giáo viên Tin học/Cán bộ phụ trách CNTT

- Hỗ trợ xây dựng nội dung tuyên truyền pháp luật trên môi trường số.
- Hướng dẫn học sinh khai thác các nguồn thông tin pháp luật chính thống.
- Tuyên truyền kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn, văn minh và đúng pháp luật.

7. Học sinh

- Chủ động tìm hiểu, học tập và chấp hành pháp luật.
- Thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của nhà trường.
- Không tham gia hoặc tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật.
- Tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật do nhà trường tổ chức.

VIII. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Ban Giám hiệu kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL theo từng học kỳ và khi cần thiết.
2. Các tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận liên quan thực hiện báo cáo kết quả theo yêu cầu.
3. Cuối học kỳ và cuối năm học tổ chức đánh giá kết quả thực hiện; xác định những nội dung đạt được, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp.
4. Kết quả thực hiện công tác PBGDPL được xem xét trong đánh giá nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân có liên quan.

IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các bộ phận được phân công có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ kế hoạch, chương trình, tài liệu tuyên truyền, danh sách tham gia, hình ảnh hoạt động và các minh chứng liên quan.

2. Nhà trường hoàn thành ban hành kế hoạch, triển khai trước ngày 31/12/2026, gửi danh sách đầu mối trước ngày 31/3/2027, báo cáo kết quả thực hiện lên cấp trên theo các văn bản triển khai, hướng dẫn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm học 2026–2027 của Trường PTDTNT THPT Mường Nhé. Ban Giám hiệu đề nghị các tổ chức đoàn thể, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, cá nhân kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Điện Biên (b/c);
- Các phó HT;
- Tổ CM, HC-PV;
- Đoàn TNCSHCM;
- Website, HSCV, Email trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Hải Triều